TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2018/HSST
Ngày 16 /3 /2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Long Trí Dũng
2. Bà Triệu Thị Tình

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST- HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn T (Không có tên gọi khác), sinh ngày 20 tháng 12 năm 1993 tại xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm LT, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; không theo tôn giáo nào; con ông Đặng Văn H và bà Dương Thị M, cùng trú tại xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: có 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 33 ngày 15/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Đặng Văn T 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội " Trộm cắp tài sản".

Nhân thân: Ngày 27/ 10 /2017, bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản".

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên trong một vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1977; trú tại xóm KC, xã BL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng trong vụ án: Anh Ma Đình N, sinh năm 1977.

Trú tại: Xóm DN, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 29/9/2017, Đặng Văn T một mình đi bộ qua nhà anh Đặng Văn H (Là chú ruột của T), quan sát thấy không có ai ở nhà, nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, T liền trèo qua ô thoáng phía trên cầu thang nhà sàn vào trong nhà. Thấy có 01 chiếc hòm đựng quần áo để trên đảng, T lục trong hòm thì phát hiện 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có mặt giả đá màu vàng, T liền cất giấu vào trong người và đi vào buồng để lục tìm tài sản, thấy có 01 chiếc lọ bằng nhựa bên trong có tiền, nên T đã lấy hết số tiền trong lọ nhựa và đi ra ngoài, khi đi đến cầu thang, thấy có 01 chiếc túi đựng quần áo, T tìm trong túi thấy có tiền nên đã lấy toàn bộ số tiền trong túi. Sau đó, T đi xuống cầu thang đến tủ bán hàng tạp hóa của gia đình anh H, tiếp tục lục tìm và lấy toàn bộ số tiền gia đình anh H bán hàng được để trong tủ. Sau khi trộm cắp được tài sản, T đi lên cầu thang và trèo ra ngoài theo lối cũ. Khi về đến nhà, T kiểm tra thấy tổng số tiền T trộm cắp được của gia đình anh H là 1.930.000^{đ} (Một triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng) và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, T lấy dây chuyền ra đeo thì phát hiện bị rơi mất chiếc mặt giả đá. Số tiền trộm cắp được T mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết, còn sợi dây chuyền, sau đó T nhờ Ma Đình N (Sinh năm: 1977, trú tại: Xóm DN 2 xã ĐT, huyện Định Hóa), trả lại cho gia đình anh H, nhưng anh H không nhận nên đến ngày 02/11/2017, N đã giao nộp sợi dây chuyền trên cho Công an huyện Định Hóa.

Ngày 07/11/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Định Hóa, đã tiến hành cân 01 sợi dây chuyền Đặng Văn T trộm cắp của gia đình anh Đặng Văn H, xác định có trọng lượng là 2,93 chỉ.

Tại bản kết luận định giá số: 46 ngày 13/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Định Hóa kết luận: 01 sợi dây chuyền bạc đeo cổ nữ, có trọng lượng 2,93 chỉ có giá trị 175.800^{đ} (Một trăm bảy mươi lăm nghìn tám trăm đồng); 01 mặt dây chuyền giả đá không xác định được giá trị.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 22/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, truy tố bị cáo Đặng Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: *' Trộm cắp tài sản''* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác của vụ án.

Đại diện Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội : Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định bị cáo Đặng Văn T phạm tội : Trộm cắp tài sản, cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội *''Trộm cắp tài sản »*

- Áp dụng : Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 ; Điều 33, Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ấp dụng Điều 51, khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 33/2016/HSST ngày 15 /9/2016 của Tòa án nhân dân huyện ĐịnhHóa, tỉnh Thái Nguyên, tổng hợp với hình phạt tại bản án này buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: 01 sợi dây chuyền bạc nữ đeo cổ có trọng lượng 2,93 chỉ Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh H; 01 mặt nạ dây chuyền giả đá T đã làm mất, nay anh H không yêu cầu T phải bồi thường. số tiền 1.930.000 VNĐ T trộm của gia đình anh H, T đã tiêu sài hết, nay anh H không yêu cầu T phải bồi hoàn số tiền này.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Truy thu số tiền 1.930.000 VNĐ (một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng), T trộm cắp của gia đình anh H nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng các điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Văn T không tranh luận.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Đặng Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người làm chúng về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Vật chứng thu hồi đực và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơi vụ án. Bị cáo khai việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại gia đình anh H ngày 29/9/2017 do một mình bị cáo thực hiện, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật; các cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản là không oan, đúng người, đúng tội.

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của gia đình anh Đặng Văn H ngày 29/9/2017 là 2.105.800 VNĐ (hai triệu một trăm linh năm nghìn tám trăm đồng).

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Hóa, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội " Trộm cắp tài sản" điều luật đang có hiệu lực thi hành được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sử đổi, bổ sung năm 2009; tại thời điểm xét xử, Bộ luật hình sự năm 2015, sử đổi, bổ sung năm 2017có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên , mức hình phạt cao nhất đối với tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 là tù chung thân; theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

năm 2015, múc hình phạt cao nhất là đến 20 năm tù. Vì vậy, theo hướng có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo là phù hợp.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Hành vi phạm tội của bị cáo đã được xác định rõ ràng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, vi phạm pháp luật hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo Tú có nhân thân xấu, bản thân bị cáo đang chấp hành hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm tại bản án số 33/2016/HSST ngày 15 /9 /2016 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, trong thời gian thử thách bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội " Trộm cắp tài sản" của gia đình ông Đặng Văn H ngày 29/9/2017 ngày 23/10/2017 Bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội " Trộm cáp tài sản tại thành phố Thái Nguyên hiện các cơ quan tiến hành tố tụng đang tiến hành giải quyết và bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án này.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; vỳ vậy, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đó là " tái phạm"

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 33/2016/HSST ngày 15/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo không

có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự của bị cáo: 01 sợi dây chuyền bạc nữ đeo cổ có trọng lượng 2,93 chỉ Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh Hạp; 01 mặt dây chuyền giả đá T đã làm mất, nay anh H không yêu cầu Tú phải bồi thường. số tiền 1.930.000 VNĐ T trộn của gia đình anh Hạp, nay anh H không yêu cầu Tú phải bồi hoàn số tiền này.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Truy thu số tiền 1.930.000 VNĐ (một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng), Tú trộm cắp của gia đình anh H nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sử đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 18 (mười tám) tháng tù.

Căn cứ Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 33/2016/HSST ngày 15 /9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt chung của hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày18/5/2016 đến ngày 12/7/2016 tại bản án số 33/2016/HSST ngày 15 /9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Truy thu số tiền 1.930.000 VNĐ (một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng), bị cáo T trộm cắp của gia đình anh H nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 135,136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị Quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; vắng mặt bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từn ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Định Hóa (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Bị cáo;Bị hại;
- THA hình sự
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiểm